TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 101/2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Thành, ngày 08 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH – NGHỆ AN

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 146/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Nguyễn Thị N – sinh ngày 22/10/1967.

Trú tại: Xóm 3, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

2. Ông Hoàng Văn T – sinh ngày 15/12/1966.

Trú tại: Xóm 3, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Hoàng Văn T kết hôn hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An vào ngày 02/8/1988. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc thì vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn và thường xuyên xảy ra cãi vã. Nay vợ chồng đã sống ly thân hai bên không còn quan tâm, không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Thấy rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó cần chấp nhận sự thỏa thuận ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Hoàng Văn T.

[2] Về con chung: Con chung đã trưởng thành, không mất năng lực hành vi dân sự, không mất khả năng lao động, bà N và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản: Bà Nguyễn Thị N và ông Hoàng Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị N và ông Hoàng Văn T thỏa thuận, bà N sẽ chịu toàn bộ lệ phí Dân sự sơ thẩm theo quy định. Sự thỏa thuận giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, do đó cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Hoàng Văn T.

- Về con chung: Con chung đã trưởng thành, không mất năng lực hành vi dân sự, không mất khả năng lao động, bà N và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Hoàng Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị N nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm. Lệ phí của bà N được tính trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng bà N đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0003622 ngày 29 tháng 3 năm 2019). Bà Nguyễn Thị N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND h.Yên Thành*
- *UBND xã L (ĐKKH)*
- *Lưu Hồ sơ việc dân sự.*

(Đã ký)

Ngô Sỹ Tiến